

Đánbá

TUAN BAO XUAT BAN NGAY THU SAU

NAM THU 6 = SO 258 = RA NGAY 8 SEPTEMBRE 1944

Ton - Sean và Tri - Su 76, Rue Wiélé Hanoi - Tél. 479

MOI SO la tháng 4.00
số tháng 6.00
Q.35 năm 15.00
CHINH-PHU
GAP ĐOI.
THU - TÔ VÀ NGÂN
PHIẾU X N GỬ VỀ
La DIRECTRICE du
TUAN BAO
DAN - BA
76 Wiélé - Hano.



NÊN ĐÔI VỚI NGƯỜI MẸ NÀY NHƯ THẾ NÀO?

xem trong
sô này :

Nên đôi với
người mẹ này
như thế nào?

D. H.

THƠ

Có nghìn cái bển

NGUYỄN-THANH-KH.

Chiều hoang.

BICH-CÁU

Đa-Sầu Nữ-Sĩ.

Kịch vui một hồi của

TIẾU DIỆN-HỒ

Bạn có biết nấu 1
nồi cơm khê không

ĐẠI-NAM

Nước Trong Nguồn

TRẢ LỜI ĐẸP

CHUYỆN BIENG

THƯ - TÍN

Sự tình cờ đã cho tôi chứng kiến một câu chuyện gia đình giữa mấy anh em chị em cùng mẹ khác cha. Câu chuyện xảy ra bên cạnh xác chết còn nồng hổi của người mẹ về vấn đề những người con ấy sẽ để tang mẹ như thế nào?

Các bạn ạm - hiểu tục lệ tang tóc của xứ mình tất sẽ thấy câu trả lời giản dị là những người con chồng trước chỉ phải chít khăn trắng, không phải sô gai không phải chống gậy, không phải để tang ba năm còn con cái người chồng sau thì phải đại-tang sô gai như thường-lệ.

Tại sao cũng thế là con, cũng do người mẹ đó để ra lại có sự phân biệt như thế? Câu giảng giải lại cũng giản dị lắm. Người mẹ đó bước đi bước nữa, không giữ liết với người chồng quá cố, tức là không trọn bản phận với nhà người ta, không trọn bản phận với lũ con côi của người ta, khiếm khuyết bản phận một người mẹ, vậy cố nhiên là khi chết đi, không được hưởng hết lòng thương tiếc quý trọng của con người chồng trước và không được ưu đãi theo tang lễ không được phối - hưởng vào nhà chồng trước. (Còn con cái người chồng sau được hưởng trọn công sinh-thành dưỡng - dục tất nhiên phải để đại tang cho mẹ. Cái việc mẹ đã có một đời chồng người con

(Xem tiếp trang 7)

HỎI. — Tôi kết hôn với chồng tôi hai được năm nay. Ai tình năm đầu rất nồng thắm, chồng tôi không nặng nề một lời với tôi. Từ một năm nay tôi có con thì chồng tôi lại sinh ra gắt gao nghiêm nghị, luôn luôn đề ý hành vi cử chỉ của tôi, uào bắt bẻ tôi vụng nuôi con, làm biếng không chăm con, làm biếng việc nội trợ. Bữa ăn chế không ngon. Tôi rất buồn lắm, từ xét tôi không khác chi ngày trước có phần chăm chỉ hơn. Tôi dò xét thì chồng tôi không có sự tình với ai vậy sao lại có sự thay đổi làm cho tôi rầu buồn quỉ thế,

TRẢ LỜI. — Sự thay đổi tình nết của ông không phải tại ông san sẻ tâm tình với ai, điều ấy bà đã nên coi là một đại hạnh rồi và đã chắc chắn tin ông về phương diện chung tình không phải dò xét nữa thì bây giờ bà nên dò xét chính mình bà. Hoặc là bà quá có như lời ông chê, vụng nuôi con vụng bếp nước, vụng quán gia chắt? Dân ông nêu vì mê say một người khác thì họ mới nhia rõ thói hư tật xấu của vợ, chứ bình thường họ dễ dãi vụng nhận xét lắm, chúng ta đàn bà rất dễ làm cho họ lầm tưởng ta có những đức tính mà thực ra ta không có. Nay ông chồng bà chẳng nề ai mà phải nói ra những lời của bà. Vậy từ chẳng từ thì nhiều bà cũng có những lời ấy.

Bà hỏi thế tại sao trước kia không nói mà bây giờ mới nói. Bà đừng có ý nghĩ tâm thường cho rằng tại xưa kia ai tình còn mới mẻ, nồng thắm, làm cho ông mờ mắt. Là vậy dù có, bà cũng chẳng



CHUYÊN RIÊNG

nên nghĩ để mà cân nặng nhẹ lòng chồng, để mà từ tâm tình phải nhất. Bà phải nghĩ rằng nay ông đã làm cha, coi nghĩa gia đình này thay cho cái tình uyên ương, ông muốn bây giờ bà là một chủ phụ xứng đáng hơn là một người vợ ngây thơ chỉ biết làm đẹp để nũng nịu với chồng. Cho nên ông cần bà phải có những đức tính của một người chủ phụ: trị gia khéo, mẹ khéo nội trợ khéo. Quá chiều vợ nể vợ để cho vợ cha có một đức tính nào trong những đức tính cần thiết ấy thì rồi gia đình sẽ chẳng ra nên nết gì:

Quê-Lâm

Nº 1, Rue de la Lague
PHỐ CHÁ CÁI MANGI

Là một chiếc giày phụ nữ được nhiều tin nhiệm của quý bà, quý cô, vì kiểu đẹp và tốt nhất không đâu sánh kịp.



Bản hiệu mới chế ra nhiều kiểu Sandales mùa hè để đi xe đạp rất bền và nhẹ giá tính coco phải chăng 0 00

Là người khôn ngoan, lại hiểu lẽ phải, bà nên coi những lời răn dạy của chồng là quan trọng. Chồng chê vụng nuôi con thì cô chăm con hơn, chồng chê cơm vụng thì cô học nấu nướng cho khéo. Sắp đặt nhà cửa cho thứ tự cấp cơ. Chồng không nói vào đâu được nữa. Sự hòa hảo kính mến sẽ lại như xưa. Nay bà ạ, đi tình không phải chỉ nồng thắm khi có trăng thanh gió mát, đi tình nhiều khi nồng thắm chỉ vì một bữa cơm ngon bà vợ khéo làm!

HỎI. — Bạn tôi ngoài 20 lấy chồng kẻ người hơn tuổi mình sắp hai. Bạn tôi rất đau khổ vì chồng cư xử với vợ rất tàn tệ phũ phàng chửi bới, đánh đập ngay chỗ công chúng làm cho bạn tôi xấu hổ, không nhia được, giá như người chồng chỉ vũ phu kín đáo ở trong nhà bạn tôi cũng đành nhận nhục, nay làm mặt thế diện ở chỗ công chúng bạn tôi không chịu được. Ly dị không thể gia đình bạn tôi nên nết không muốn có con gởi bỏ chồng. Làm sao cho bạn tôi khỏi cảnh áp bức đó?

VÔ DANH

TRẢ LỜI. — Thường người có tuổi lấy vợ trẻ thì một là chiều vợ rất mực hai là quay lại áp chế vợ. Tuổi vợ nhỏ hơn nhiều khi có những cử chỉ ý tưởng không thuận lắm dễ làm nổi nóng một người chồng nay đã tới tuổi thiên về lý hơn là nặng về tình. Sự lục đục dễ xảy ra lắm. Song người danh giá học thức mà dùng những lời chửi rủa vũ phu thì quá đáng lắm. Tôi tưởng đó là do thói quen của người chồng hay chửi mà quen miệng

Xem tiếp trang 10

HAI CUỐN SÁCH VÀNG

Hai cuốn sách đã đến với tôi trong thời kỳ tôi dưỡng bệnh và như một thần-phương hai cuốn sách mang lại cho tôi sự hứng khởi, hân hoan và cả sự lợi người mau chóng nữa. Một màu nhiệm của ý đẹp, văn hay, mà tôi phải sốt sắng nói ra để làm một lời của riêng tôi chào mừng hai nhà dịch giả và tác giả hai cuốn sách đó : ông Hà-Học với bản dịch « Lòng Vàng » và ông Hoàng đạo Thuý với cuốn « Nghé Thây ».

Tay đưa lưỡi dao đọc cuốn Lòng Vàng lòng tôi hồi hộp biết bao. Tôi đã biết trước tất cả những cái hay cái đẹp chứa chất trong tập sách này và cùng một lúc trời lên những xúc động hơn nhiên cảm thấy trong cái tuổi mười lăm, khi được đọc lần đầu tiên bản dịch Lòng Vàng bằng pháp văn do một bà giáo cho mượn. Những xúc động không bao giờ quên... Bà giáo bảo cho mượn trong một tuần để đọc cho kỹ. Nhìn tập sách dày mà lòng thấy ngại. Một tháng chưa chắc đã xem xong. Cát trên bàn học, mỗi lần nhìn đến như nhìn thấy một cửa tội của nợ, như thấy gần kỳ học bài thi. Nhưng rồi cũng phải đọc vì nề bà giáo lắm. Lỡ bà hỏi cảm tưởng, không biết đằng nào trả lời, bà giận chết.

Tôi lựa một buổi trưa, buồn ngủ gần ríp mắt để đọc, để dễ tặc-tặc : trưa hè đọc sách hay mấy cũng dễ chịu thôi ! Bỏ cả lời đề tựa và cũng

không liệt tên tác giả không biết đây chỉ là một bản dịch lại nguyên văn chữ Ý. Trang đầu tả cảnh ngày khai trường. Chán chết ! Lại những lời sáo để tả những thi vị cảm động của ngày khai trường mà sự thực không hề có. (Ôi ! bây giờ đâu có tưởng, đến bây giờ mỗi kỷ tựu trường đưa con đi học, lòng những sao xuyên, mắt những rung rung, nhớ biết bao yêu biết bao những ngày khai trường thời học sinh thơ ấu của mình) Bụng bảo dạ :

— Chả phải xem sách, tôi đã tả chán trong các bài luận từ lớp ba kia rồi.

Và bỏ qua. Trang hai, sao thầy giáo hiền thế nhỉ ? Học trò nghịch trong lớp, thầy chỉ bảo sẽ sàng ! Ở người phương tây có khác. Cô giáo của mình thế thì consigne, thế thì vạ thước kẻ. Lại những lời thầy giáo nói với học trò mới âu yếm ngọt ngào chứ ! Mình ao ước một cô giáo như thế. Và lòng ao ước gọi trí tò mò muốn biết thầy giáo của anh học trò trong sách tốt đến bậc nào... Mắt đã thôi ríp, trí đã tỉnh táo và hứng thú đến lúc nào, tôi đọc một hơi hết cả cuốn sách mấy trăm trang. Lúc buông sách ra, đồng hồ vừa điểm ba giờ. Tôi bàng hoàng, cảm thấy trong lòng có một sự gì thay đổi lắm, một nỗi háo hức muốn làm ngay tất cả những vị tiểu anh hùng trong những câu chuyện thầy giáo kể hàng tháng cho học trò nghe mà cậu học sinh trong sách đã ghi luôn cả vào tập nhật ký. Một nguồn tình cảm

mới rạt vào trong lòng, đột nhiên thấy các bạn học của mình đều đáng yêu, các cô giáo đều đáng yêu, cha mẹ mình anh em mình càng đáng yêu hơn. Thăm thía quá cái tình yêu đồng bào và yêu nước Việt ! Tóm lại tôi đã thấy truyền sang tôi tất cả những cảm tình gì và cao quý, và tốt đẹp của cậu học sinh Ý viết dễ dàng giản dị trong những trang nhật ký của cậu... Mà tôi thơ ngây yêu trí là của một cậu học sinh viết thật, người làm sách chỉ chép lại đó thôi !

Tuy nhiên trong sự hân hoan ham thích và mê yêu tất cả những nhân vật trong sách tôi vẫn cảm thấy một chút gì ngao ngán gây nên bởi sự so sánh tự nhiên những cô giáo, những cha mẹ trong chuyện với những cô giáo và bậc cha mẹ của tôi. Tôi thăm nghĩ :

— Chả mấy khi cô giáo mình lại dịu hiền ngọt ngào như thầy giáo trong sách. Và thầy mẹ mình yêu mình là thế mà sao cứ động mình làm hỏng chút gì là đánh mắng ngay thôi.

Ôc cô bé mười bốn tuổi thêm thêm một cô giáo yêu mình như chị lớn và ao ước thầy mẹ bớt nghiêm hơn, dịu ngọt với mình như thầy mẹ cậu học sinh Ý. Nhưng sự ngao ngán chỉ thoáng qua, tuổi non đâu đã nghĩ sâu xa, chỉ bằng bột với những cảm giác tốt đẹp tuôn tuý mà thôi.

(Xem trang sau)

Nhưng hôm nay đọc bài dịch bằng quốc văn này thì tôi mới mua cho con tôi đọc, những mong con tôi sẽ lại có những xúc động như tôi thuở xưa, tôi lại thấy lại cả môi ngộ ngẩn cũ và tôi e con tôi cũng sẽ ngao ngán như tôi, nên nó nhận thấy cô giáo, thầy giáo, cha, mẹ trong chuyện khác với cha mẹ nó, thấy giáo nó. Và tôi hơi ngẩn ngơ...

Tôi muốn sửa mình tôi được như ba như má cậu Cam-Gi rồi tôi mới đưa cuốn sách này cho con tôi đọc. Một chút câu nệ của người làm mẹ chả biết có gần không? Bởi bây giờ trí phán đoán rành rẽ hơn khi đọc lần đầu, tôi thấy cuốn Lòng Vàng tiếng rằng làm lời một cậu học sinh mười một tuổi đầu, và tiếng rằng Edmond de Amis lại mục đích đào luyện con trẻ thành người tốt, bạn hiền, con ngoan, dân biết yêu đất nước. Nhưng sự thực thì đáng để cho người lớn hơn trẻ con! Cho người làm cha mẹ, làm thầy, đọc, hơn là cho trẻ con! Trẻ con đọc để bông-bột muốn có đủ đức tính trên kia, nhưng người lớn càng cần đọc để gợi cái ý muốn đó của con trẻ, nuôi cái ý muốn đó cho bền.

Đọc để mà thâm hiểu, lĩnh hội tất thảy là một lời giáo dục còn hiểm lắm trong gia-

đình mình: Lời giáo dục bằng tình cảm, bằng sự biết lợi dụng những việc làm thường xảy ra mà gây con gây trẻ một cách ý nhị kín đáo. Một ý-ước nữa của tôi sau lúc gặp cuốn sách Lòng Vàng: đạo này có biết bao nhiêu là sách cho nhi đồng đọc thực đáng mừng lắm. Song những cuốn sách dạy nhi đồng đó chưa cần bằng những cuốn sách dạy người ta làm cha mẹ, làm thầy. Hãy biết cái nghề giáo dục của mình đó rồi mới nói đến chuyện giáo dục được.

Ý tưởng ấy của tôi tìm ngay được một lời hướng ứng ngẫu nhiên trong cuốn « Nghề thầy ». Có thể chứ! Cha mẹ không thạo nghề làm thầy thì dù có hiểu bản năng của nhi đồng cũng chả nên trông gì!

Tôi biết trước ông Hoàng-đạo-Thủy sẽ không làm những bài đại luận giảng về bốn phần của cha mẹ, của thầy! Đây chỉ là những lời ông nói chuyện, nói chuyện như ông đang ngồi trước mặt chúng ta vậy. Nhưng những lời mới danh thép, hợp lý làm sao. Những thói xấu của chị em làm mẹ, ông tích bạch kể ra, nghe mà không giận ông

được, tự biết ngay lỗi mình, và nếu muốn sửa mình làm, người mẹ tốt, dễ dàng lắm. Chỉ cần có một lòng yêu con thật tận tụy, và thật sáng suốt, một trí cương quyết, đẹp đi một vài nịnh tính của mình.

Lòng yêu ấy sẽ làm được sáng soi đường cho ông thầy trong cõi giáo dục nữa. Thầy có yêu trẻ, yêu nghề của thầy, thầy mới hái được kết quả như ý muốn!

Nhưng yêu không phải dễ trong bụng và chỉ tỏ ra trong buổi học cuối niên. Lòng yêu phải tỏ ra mỗi khắc mỗi giờ gần bên học trò, trong những cử chỉ thật tâm thường. Thầy giáo của ông Hoàng-đạo-Thủy chả khác gì thầy giáo trong cuốn Lòng Vàng, đúng là người cha người mẹ thứ hai của học trò. Tuy nhiên thầy giáo Việt - Nam mình còn gặp nhiều sự trở ngại cho nghề hơn thầy giáo phương Âu. Thấy mà dậy trong trường làng, thấy phải tiếp xúc với ông Hương, ông Lý, thấy còn một nhiệm vụ gián tiếp giáo dục cả người dân tằm tôi nữa. Nhưng khi thấy yêu trẻ, thấy nhiệt thành nghề mình thì thấy sẽ san

(Xem tiếp trang 9)

ĐÃ CÓ BẢN KHẮP MỌI NƠI:

Vua Cột - mìn và
Chiến-Cụ.

ALFRED N O B E L
của ĐƯƠNG - VĂN - MẠNH

Hay là
người sáng
lập giải-thưởng
Hòa - Bình Quốc - Tế

C. I. P. I. C. | 72, Ch. WIELE - HANOI

ĐA-SẦU NỮ-SĨ

KỊCH VUI CỦA TIỂU DIỆN-HỒ

MỘT HỒI MỘT CẢNH

CÁC VAI: Đa-sầu một nữ-sĩ ưa ngắm vịnh văn thơ buồn thảm
Giác-Ngộ bạn gái của Đa-Sầu vui vẻ và hay an ủi.

Bi-Khách văn-sĩ trẻ tuổi (ý trung nhân của Đa-Sầu)

Đang nằm đọc sách Nữ-sĩ tổng có tiếng gõ cửa.

ĐA-SẦU.— Ai đó, cứ vào.

(Giác-Ngộ bước vào thấy bạn còn nằm trên di-văng).

GIÁC-NGỘ.— Trời ơi! bạn tôi đang đọc gì đó! Sao mà trên mặt có ngân lệ vậy?

ĐA-SẦU.— Cảm-dộng quá, chị ạ... Cuốn thơ này đọc nghe như tiếng rầu-rĩ, khóc than, càng làm cho ngực-ngán đá, cho tan-nát vầng, hừng chi là người còn có trái tim thịt, biết hồi-hộp về tình-cảm thì sao cho khỏi nhỏ lệ một phen.

GIÁC-NGỘ.— Mèn ơi! Em đã hết lời khuyên chị mà chị còn cứ bị cái hư-vấn nó làm hại mãi; hết thơ sầu lại tới văn sầu, chuyện sầu, rồi người chị cũng sầu, tên chị cũng sầu. Không có cái gì là vui ở nhà chị nữa.

ĐA-SẦU.— Vui sao được chị, đời là biển khổ... Đời là giấc mộng.

GIÁC-NGỘ.— Không, đời là một cuộc tranh-dâu. Và lại, chị còn trẻ tuổi đâu có bị khổ mà đã đem lấy những thuyết chán đời vào thân.

ĐA-SẦU.— Cần gì cứ phải trải qua cuộc tang-thương đau-bẽ mới biết khổ. Những thuyết về sự khổ cứ đọc văn của các danh-sĩ lãng-mạn là đủ hiểu rồi. Đây em cho chị coi (rút cuốn sách mới đóng rất đẹp) cuốn *Tổ-Tâm* là cuốn kinh

nhật-tụng của em. Đây là những sách của Từ-trăm-A (chỉ lên kệ sách) đủ cả: *Ngọc-lê-hồn*, *Tuyết-hồng lệ*... Còn sách tây, thì em có đủ thơ của Lamartine, của Vigny, của Musset.

GIÁC-NGỘ.— Chị chịu khổ mưa và chịu khổ đóng sách thật.

ĐA-SẦU.— Còn cuốn *Đứt ruột, đau lòng* của thi-sĩ Lê-Hồn nữa, em mới mua hay kìa. Đọc nghe chẳng kém gì những giọng văn bi-đất của Musset. Cuốn đó em đóng tên có 3\$ công. Em lại xin cả chữ ký của tác-giả vào đó nữa. Người ta tặng em cái tên là « mảnh-hồn lãng-mạn » đúng lắm.

(Có người gõ cửa, rồi vào).

ĐA-SẦU (đứng lên giới-thiệu).— Đây là cô Giác-Ngộ, bạn tôi. Còn đây là ông Bi-Khách, một thi-sĩ có tiếng

trong phái lãng-mạn, tác-giả những bài thơ rất hay đã đưa g trong báo *Con két non*.

(Hai người cúi chào nhau rồi ngồi).

BI-KHÁCH.— Thưa quý-nương, quý-nương thường đọc báo của chúng tôi?

GIÁC-NGỘ.— Dạ, có. Có phải ngài là nhà thi-sĩ mà người ta thường hay gọi là « Bi-khách khóc đời » đó chăng?

BI-KHÁCH.— Chính phải, vì thơ của tôi giọng si-ồn như khóc than dùm cho đời. Đời người là bãi sa-mạc, người là kẻ bộ-hành.

ĐA-SẦU.— Chà! Cái ý tưởng đẹp đó, tiền-sinh lấy ở nhà văn nào đó: « Đời là bãi sa-mạc, người là kẻ bộ hành. » Hay đây.

BI-KHÁCH (khỏi chỉ cười).— Dạ, đó là của bi-nhân.

ĐA-SẦU.— Vậy xin tiền sinh cho tôi chép câu ấy ghi vào cuốn « Ý tưởng đẹp, lời văn hay » của tôi là cuốn tôi đã hằng chép được nhiều câu của văn-sĩ, thi-sĩ có-kim.

BI-KHÁCH (càng khỏi chỉ).— Đời là bãi sa-mạc, người là kẻ bộ-hành... (chép đi) Biết bao nhiêu giòng hùm, leo, sư-tử.

(Xem tiếp trang 8)

TÌNH THƠ

ĐÃ CÓ BÁN GIÁ 2.50.

MỘT TẬP THƠ MỚI CỦA

B.D. ÁI-MỸ và FRINH-LIÊN (tức Tô hên)

«... NHỮNG NÉT TÌNH ĐẠM - ĐÀ Ở TRONG NHỮNG LỜI THƠ ĐẦY MƠI MỀ...»

In toàn giấy tốt - bìa 2 màu có hai bản khắc gỗ odds

Đách in có hạn - vì nào mồn MP ĐUU - OAO xin viết thư về nhà xuất bản: 8 rue Cambot Quinquan

Bón phần cần-kíp của cha mẹ trong lúc này.

(Tiếp theo kỳ trước)

vì tiền bạc mà thôi còn con trẻ, ở cái tuổi ấy, bất cứ học gì bằng thứ chữ nào cũng là hữu dụng cả, cũng là để mở mang trí biết và nhân cách nó độ. Tâm trí trẻ con mà không có cho chữ nghĩa lọt vào thì thói hư tật xấu sẽ lọt vào ngay, chẳng khác cái nhà không có ánh sáng thì bệnh tật sẽ đến vậy !

Xem như thế cái bốn phần của chúng ta là đủ trong tình thế nào cũng không thể sao nhãng sự học và sự giáo dục con trẻ được. Không thể nói « thời bây giờ cứ để nó hư, ít nữa yên ổn mới sửa trị cho nó ». Trẻ con là một cái cây non lại đi, chắt đi lập tức, nên thêu một ngày bốn sợi. Đợi đến ngày yên ổn mới sửa trị nó thì thói hư đã đâm rễ sâu kiên cố rồi, khó lòng dứt bỏ đi. Huống chi chính vì cái ngày yên ổn ấy mà chúng ta bây

giờ càng cần phải chăm nom hơn sự giáo dục của con trẻ để chúng kịp ứng đối với sự đòi hỏi của cái ngày yên ổn sắp tới này ! Nếu chúng ta biết rằng đang lúc chiến tranh chưa ngả ngũ ra sao mà lực lượng ở các cường quốc đã có những nhà chính trị, bác học bàn đến sự tổ chức thế giới sau khi đình chiến, đã có những nhà giáo dục nghĩ đến sự nghiên cứu các phương pháp để giáo dục lớp thanh niên ứng phó với sự kiện thiết lại nhân loại, chúng ta sẽ hiểu ngay cái trách nhiệm của chúng ta đối với cái thế hệ sau này quan trọng là nhường nào !

Nói như thế e cũng xa xôi hãy lấy ngay một việc hiển nhiên ở nước mình : công cuộc chống nạn thất học của hội Truyền bá quốc ngữ chưa bao giờ lại nhiệt liệt hoạt động như bây giờ, và cũng chưa bao giờ mà các sách vở về giáo dục lại thịnh hành như bây giờ. Triệu chứng ấy rất đáng mừng song nếu những người như chúng ta có đủ mọi sự thuận tiện để giáo dục con em mà lại sao nhãng để cho chúng lười lẻo không rỏi tới quyền sách thì vô tình chúng ta sẽ phải hoại tất cả công cuộc chống nạn thất học và công cuộc trước tác giá trị kia vậy.

Phải cho con học, thế nào cũng phải học cho bằng được. Phải dạy dỗ con bất cứ tình thế nào. Mong đó là câu châm ngôn của mỗi bậc làm cha mẹ.

T.B.Đ.B.

CÓ NGHÌN C

Có nghìn cái bến
Có muôn hồn lạnh chờ
Đường dài cỏ ngổ
Rêu phong dấu cũ, mờ
Trái lạnh với gai
Gió mưa đã mất màu
Trăng sầu, gối lẻ
Tình xưa câu chuyện trơ
Đôi tàn từ thuở
Lửa hương tắt ngấm
Có nghìn kẻ bước
Có nghìn đêm lạnh trăng
Khẽ lên tiếng gọi
Ran run quán gió, sầu
Có nghìn cái bến
Nghìn con sông chảy một
Bên em nào được
Mà muôn hồn nhỏ còn

BÍCH - CẦU

CHIỀU H

Chiều phai sắc nắng
Cây lạnh - lòng run,
Bến nước mệnh - mang s
— Trời ơi ! Tôi biết nhớ

Có phải đây chẳng qua
Tôi - bởi lá rụng nhu
Hay trong hoang - vắng, t
Đôi chút hồn tôi bỏ

Tôi đã say mê đến
Được buồn đất khách g
Đề bao duyên thăm p
Theo những ngày thu lá

Người ơi ! Tôi biết nhớ
Tôi nhớ thương ai d
Trong lúc hè qua, mùa
Âu - sầu nghe nức d

NGUYỄN - HẠNH

(D)

**QUÝ BA !
QUÝ CÔ ! MUỐN CÓ**

**Giấy tốt, đẹp
bền và dễ đi,
không đâu sách kịp
xin mời lại hiệu :**

Quê - Hiên

35, Phố Hàng B3, 36

HANOI

SẼ ĐƯỢC NHƯ Ý

IN CÁI BÊN

ai bên con sông,
chờ trông đầu giầy.
ngập chân mây,
mưa đầy vũng sân.
gái thanh tân,
màu xanh trong hồn.
gối lể, chấn đơn.
trẻ con cuối mùa
thuở còn thơ,
ngắm một giờ ly tan.
bước sang ngang,
nh trắng vàng lể - loi
gọi : Em ơi !
sầu rơi nắng chiều.
ai bên cô - liêu,
mặt một chiều bơ - vơ.
được mấy giờ ?
còn chờ bên xưa..

CÂU (Lời Bên Nước)

HOANG

hàng mây xa vắng,
run, gió thổi dài.
mang sông rộng giải..
biết nhớ thương ai ?

ng quán chợ chiều,
nhuộm dầu - hiu.
vắng, trong hồ hững,
tôi bốc đặt - diu ?

đêm - làng,
hách giấc quan - san.
hắm phai hầu hết,
thu lá rụng vàng..

ết nhớ thương chi,
ai đề được gì ?

mùa phượng úa,
ắc động từ - quy.

- HẠNH — T. K. H.

(Duyên Hà)

Nên đòi với người me này như thế nào ?

(Tiếp theo trang nhất)
không được kể đến). Tục
lệ đó đặt ra không ngoài cái ý
muốn trừng phạt sự thất tiết
của người quá phụ, để làm rõ
thêm sự suy tôn những người
tiết phụ vì nêu những người
quá phụ bước đi bước nữa khi
chết cũng được con cái người
chồng cũ để đại tang như
những người quá phụ tiết liệt
thì còn đâu là sự công bằng ?

Ta chịu cái lẽ ấy, song ở
nhiều trường hợp, ta thấy tục
lệ đó cũng có vẻ bất nhân. Ấy
là trường hợp những người
quá phụ tuy bước đi bước
nữa mà không hề sao nhãng
bốn phận đòi với con cái
người chồng trước vẫn thương
yêu gần gũi vẫn tận tụy gây
dựng cho y như đòi với con
cái đẻ với người chồng sau
vậy. Trường hợp đó càng đáng
chú ý bởi sự rất có thể xảy
ra là người chồng sau cũng
chết, cái câu chia rẽ người mẹ
và những người con của chồng
trước không có nữa người mẹ
được tự do nuôi trong một nhà
bao bọc trong một tình thương
yêu, tất cả đám con cùng mẹ
khác cha ấy. Hơn nữa người
đàn bà mà số mệnh đã bắt hai
lần làm quá phụ không những
chỉ đủ bốn phận đòi với con
chồng trước mà còn đủ cả bốn
phận với gia đình người chồng
trước, không khác gì một nàng
dâu vẫn thủ tiết, người đàn bà
ấy khi chết đi, hỏi có đáng cho
con cái người chồng trước để
đại tang không ? Huống chi
trong nhiều cảnh, chính vì
những đứa con cô mà người

quá phụ phải bước đi bước
nữa. Vì mình mà mẹ làm một
việc trái danh giáo rồi chính
mình lại theo tục lệ để trừng-
phạt việc làm của mẹ, thực
trái - đạo quá. Cho nên ta thấy
tục lệ cổ nhân đặt ra tuy có
dụng-ý hay đúng lẽ công bằng
hẳn hoi mà đôi khi vẫn phải
gia-giảm, tùy nghi để cho được
công bằng hơn, đúng lẽ hơn
để an ủi một đôi chút những
người mẹ đã đi hai dịp cầu mà
lòng không bao giờ quên ân
tình cũ, không vô nhân đạo bỏ
lững con cô !

D. H.

Thống chế PÉTAİN đã nói :

Lịch-sử chỉ xét-đoán có mình
bản chức. Từ trước đến giờ
bản chức lấy lời một người cha
mà nói với dân ; ngày nay, bản
chức đứng vào địa vị Quốc-
trưởng mà nhân nhủ các
người. Các người hãy bản
chức, và tin cậy ở nước
Pháp bất diệt.

Aó nực

QUÝ BÀ VÀ CÔ
chưa may được
cái nào vừa ý

XIN LẠI HIỆU MAY

Lê-Tâm

30, Ad ROUSSEAU, 30
= (PHỐ LÒ ĐÚC) HANOI =

Sẽ được như ý.

biết bao nhiêu cá - sặc, lạc - đã chỉ làm le muồn nuốt sống kẻ bộ-hành kia. Than ôi! Cái chết, cái chết ghê gớm, độc địa luôn luôn chực bên khách bộ - hành ấy thì đời còn có gì gọi là đáng vui nữa.

ĐA-SẦU.— Tôi từ thuở đọc văn - thơ lãng - mạn tới giờ chưa bao giờ được nghe câu văn hay, thâm, như vậy. Tôi sẽ xin chép và ghi lên ngay trên bức tường trước mặt tôi.

BI - KHÁCH (đứng lên nói tiếp).— Mà nào có thể: Vật đổi, sao dời nữa. Trái đất quay, mặt trời chạy, vòng ảo hóa đã bày ra đó, kiếp phù-sinh trông lại mà buồn thay!

ĐA - SẦU (lau nước mắt).— Nỗi niềm tưởng đến mà đau!

GIÁC - NGỘ.— O này! Chị khéo nức cười, khéo dư nước mắt khóc đời vu - vơ.

BI-KHÁCH.— Đời đã là biến khó thì người đời chỉ còn có chữ « yêu » là mới an-ủi lòng người. (Giơ tay như bộ diễn thuyết) Yêu đi, hỡi người đời. Sông dề mà yêu! Vì yêu tức là vũ-trụ. Như nay, nữ-sĩ yêu tôi, tôi yêu nữ - sĩ là dề mà sông vậy. Hết lòng yêu là chết.

ĐA - SẦU NỮ - SĨ

TIẾP THEO TRANG NĂM

GIÁC - NGỘ.— Ừ ra bao nhiêu triết lý, văn chương của tiên sanh kết liễu một câu như vậy - thôi à?

ĐA-SẦU.— Em quên giới thiệu với chị rằng Bi-Khách đây là vị hôn phu của em. Em phải lấy người cùng tư tưởng, cùng ý kiến mới sống được. (Mơ-màng) Cái đời tình ái của em sau này mới tốt đẹp lắm sao: chồng làm được bài thơ khốc đời đọc vợ nghe, vợ chồng bình phẩm sửa đổi rồi đăng báo ký một cái tên chung là « Bi-Sầu » thì chẳng bao lâu cái tiếng Bi-Sầu sẽ vang lừng trong nước.

BI-KHÁCH (hỏi Giác-Ngộ).— Còn quý-nương có ưa làm thơ không?

GIÁC - NGỘ.— Cái đó tôi chịu là không biết một chút nào hết.

BI-KHÁCH.—Vậy ru! Thật là đáng tiếc! Thơ là vũ-trụ, kẻ làm thơ là kẻ đã thấu

được cả vũ-trụ vào trong tâm, một kẻ sống một cái đời cao thượng, trên mọi người đời phàm phu, tục tử.

GIÁC - NGỘ.— Ừ có tiếng gì ùm-sùm bên láng giềng... Ô họ là chấy.

ĐA-SẦU (nhìn ra sân thấy khói đen).— Em vừa tức cảnh một bài thơ nhan đề là « Sầu riêng » mà mới được có hai câu: « Bốn phương mây kéo tôi sấm, ô hay trời cũng âm thầm vì ta! » Bi-Khách làm tiếp mà đi.

GIÁC-NGỘ.— Nhưng chấy đến nơi rồi, lửa cháy trên đầu ta rồi.

BI-KHÁCH.— Ta phải chạy trốn kẻo ngay.

ĐA-SẦU.—Ồ kìa chuyện, làm rồi bài thơ đã nào!

GIÁC-NGỘ.— Thơ với thần, khói lửa đã vào tới phòng rồi. Chạy đi. (Nhảy ra ngoài).

BI - KHÁCH.— Nguy đa! Thôi, ta phải thoát thân mới được, (Bi Khách chạy trước. Vừa chạy xong thì phía trước phòng bị cháy, đổ sập xuống chặn lối đi).

ĐA-SẦU (giật mình, la).— Anh Bi-khách đợi em với; Em có ngờ đâu chấy mau dữ vậy. Anh!... Anh!... Nguy rồi.

— HẠ MÀN —

TIỂU DIỆN-HỒ

TỦ SÁCH "NGAY MỚI"

Đại-Học-Thư-Xã trình bày

Đã phát hành: **Văn-chương và Xã-hội**

Nghiên cứu của LUƠNG-ĐỨC-THIỆP

— Nghiên-cứ về nguồn gốc văn-học và nghệ-thuật — lịch cá h
đăng cấ trong văn-học — nhíp phát-triển trong văn-học Việt-
Nam — Xu-hướng xã hội Việt-Nam hiện tại. GIÁ 2\$50

Đang in: **Khổng-Giáo với ông Đào-duy-Anh**

Nghiên cứu của NGUYỄN UYÊN-ĐIỂM

VIẾT VÀ SỐNG của NGUYỄN XUÂN HUY

Còn một ít: **Mẹ Tôi** Gia-đình tiểu-thuyết

của NGUYỄN KHẮC MÃN Giá 3p8

Văn-học và Triết-luận của BÀ MỘNG-ÔN Giá 2p50

ĐẠI - HỌC THƯ - XÃ

Giám đốc: LÊ MỘNG CẦU — 181, Henri d'Orléans, Hanoi

TRẢ LỜI ĐEP

Có THẠCH (Bắc-giang.) —
1.) gọi đầu bằng trái bồ kết ngâm kỹ và dùng lotion capillaire thì tóc sẽ mọc hết soon còn về bệnh tóc bị trẻ ngon trước đây thì dùng eau sublimé song vì thứ đó độc quá (pha 1/1000) các hiệu thuốc tây không dám bán tự do. vậy có hãy lấy hột quả na (mãng cầu) giã nhỏ đun lên mà gọi đầu thì cũng có thể khỏi. 2.) Bảo chị có phải tập thể thao nhất là tập bơi chứ không có cách gì khác 3.) Dùng lait d'amande bôi lên da mặt, còn môi thì phải dùng son, đánh phớt qua. 4.) Như thế hơi béo song không sao vì cô còn cao nữa

Có D.G. (Long xuyên) Fri-foo — 1.) Tại có dùng thứ như crème xấu nên thế, hãy mua crème Tsar mà dùng 2.) Dùng lait d'amande bôi lên mặt phủ phớt qua một lượt phấn mỏng, lúc về lại dùng lait d'amande mà rửa đi thì không bao giờ ỉn nắng cả. 3.) Dùng lait antibourbouille sẽ hết những nốt đỏ và dùng crème Tsar de nuit thì da sẽ mịn và trắng hơn. Vui lòng mua đùm.

Có TRỌNG (Hà-dông). —
1.) Có như thế là vừa, béo

nữa xấu. Nên tập barre fixe cho người cao hơn chút nữa 2.) Bạn có mới cao có 1m59 còn cao nữa, và cao nữa mới đẹp. Không nên làm gầy người có hại. Da nhờn dùng lait de concombre. 4.) Chị gái có cần tắm bồ cho nhiều chứ con gái thế thì gầy quá. 5.) Không có 0\$39 nên không trả lời thư riêng.

Có DIỆU VIÊN (Faifoo). —
1.) Rửa mặt bằng nước nấui tốt, song da sẽ đen đi. Có rửa chỉ nên cho một chút muối thôi. 2.) Không, song nước trà đó phải lọc qua cotton hydrophile và dùng hơi ẩm ẩm. 3.) Nước trà để lâu sẽ thiu, nên sáng nào dùng sáng ấy 4.) Bà chủ nhiệm rất vui lòng đăng tập phóng sự ấy rành viết gửi ra. 5.) Cả ngôi viết vàng 14 c và sách tiếng Anh chỉ hơi đều hết. 6.) Chị bảo mua đùm mấy thứ mỹ phẩm mà trong thư không thấy nói những thứ gì! Hạn báo của bà Jean đến 17-9 44 hết.

Có VÔ DANH (Hưng yên). —
1.) Lotion capillaire giá 12\$00 còn J. du Lys hết cả rồi. Vui lòng mua cùm cô 1 gói A.B. 2.) phải tới bác sỹ chuyên môn về răng mà coi.

CÙNG BẠN ĐỌC

Bạn Thu-Thu vì bận việc riêng nên mấy kỳ nay «Nước Trong Nguồn» bỏ lỡ. Vậy một lần nữa lại xin lỗi độc-giả. Từ kỳ sau N.T.N. sẽ đăng tiếp. T.B.D.B.

...SÁCH VÀNG

(tiếp theo trang 4)

phải mọi nỗi khó chịu. Ông Thúy phải là người am hiểu thấu đáo lắm mới cùng các thầy giáo dạy chôn hương thôn tìm được những cách giản dị để soay mọi nỗi khó chịu các thầy thường gặp chôn thôn quê trở nên những phương tiện ích lợi cho nghề thầy. Lòng yêu trẻ yêu nghề làm cho người ta biến hóa đến thế... Chả cần phải hô hào thức dục bằng những danh từ to, ca tụng bằng những vịnh quang lớn, ngê thầy dưới ngọn bút ông Thúy sao của đáng quý đáng trọng đáng mến thế, có thể đẹp tan hết những lời phàn nàn cho cái nghề thầy bạc bèo không công! Mẫu nhiệm ấy cũng chẳng bởi lời văn khéo, gọt rũa, bởi sự nhiệt thành và sự chân thành mà người đọc cảm thấy rồi rạo trong mỗi chữ mỗi câu của tác giả. Dù chẳng biết ông Thúy bao giờ nhưng đọc sách ông, người đọc cảm ngay cái ngọn lửa thiêng liêng nào đã hun lòng tác giả lúc viết nên Nghề Thầy.

Lây danh nghĩa một người am mê tôi cảm ơn ông Hải Học và ông Hoàng-đạo-Thúy đã mang cho tôi bao nhiêu suy nghĩ thâm thúy và lạc quan về sự giáo dục, về tương lai của các con tôi.

THU THU

SẮP XUẤT BẢN:

CỎ DẠI

TẬP VĂN ĐẶC BẮC NHẤT CỦA TÔ-HOÀI

Còn một số ít:

Trên đường Nghệ-thuật

In lần thứ hai, sửa lại rất kỹ và có thêm nhiều đoạn — Giá 3\$00

Con đường mới của thanh-niên

NHÀ XUẤT-BẢN HÀ-NỘI — VŨ-GIA-TRANG Thái-Hà Ấp, HÀ-ỘI

CHUYỆN RIÊNG

Tiếp theo trang 2

rồi nay gặp đầu là thột ra đây không nhớ đến si diện nữa. Nếu người bạn của cô vẫn phải ăn đời ở kiếp với người chồng thì không thể để cho người chồng quen tính nóng nảy vũ phu mãi như thế được. Hai lần hỏi sửa cái đi song không phải sửa cái bằng cách hành động buồn bực, gai gạnh. Không nhìn họ, họ cũng thêm họ thêm nữa. Vậy phải lay mềm mỏng mà trị sự phu phàng. Họ có nói gì làm nhục gì mình chỗ công chúng cũng cô nhìn. Nhìn, người hiểu biết càng phải thêm trọng mình. Nhìn, tất người chồng không thể giữ vũ phu ra được nữa. Một lần, hai lần, mãi mãi người chồng sẽ quen đi, bỏ thói phu phàng thế rồi có sự gì thất ý tất không thốt những lời thô bỉ nữa. Chỉ có cách ấy mà thôi!

Cô QUÝ Phải đợi cho ly hôn trước pháp luật đã rồi hãy lấy nhau. Tôn giáo chỉ cấm sự ly hôn trong phạm vi tôn giáo mà thôi chứ không cấm trước pháp luật.

THU-LINH

Nuoc Nam

Một tờ tuần báo
mà tất cả mọi
người đều nên đọc

Mỗi số 0\$20
Một năm 9\$00

CHỦ NHIỆM :
LƯƠNG-NGỌC-HIỂN

97, Phố Hàng Gai
HANOI

NGHỆ-THUẬT LÀM BẾP

Bạn có biết nấu một nồi cơm khê không

Làm bếp tuy là một việc quan trọng hàng ngày, nhưng vì là sự dễ dàng quá cho nên không ai để ý. Tuy dễ quá thực đây nhưng nếu không biết thì vẫn không làm được. Có khi phải bao nhiêu lần mới kinh nghiệm được cách làm. Ấy là còn phải là người tinh và để ý suy nghiệm.

Nhưng đó là số ít.

Vì thế, nếu hỏi một người thói cơm thực khéo những cách thức thế nào để thói một nồi cơm trên sông, dưới khe, từ bé nát nhão, phần nhiều họ đành chịu. Tuy đó là cái thành sự của người vùng quê, nhưng cả những người khéo lẫn những người vùng cũng không biết cách làm. Nếu họ không biết tất họ không dám cả rằng họ có thói mười nồi cơm hoàn như nhau cả mười dù khác gạo, khác nồi, khác cả đồ đun; Gạo mùa, gạo chiêm, gạo nếp, nồi đồng, nồi gang, củi, rác, than tấu, than đá.

Thường thường cho gạo vào nồi rồi, lúc chưa sôi (1) đã có thể khê được, nhất là thói gạo mới, gạo nếp hay gạo chiêm. Vì thế cho nên lúc ấy phải dùng đũa cào ghê nó lên một lượt, rồi lúc bắt đầu sôi phải ghê lượt nữa. Lúc này phải cho dịu lửa và nhất là cho cháy đều khắp trên nồi vì gạo đã rửa, đun gọn lửa vào một chỗ hay bị khê. Ghê đều lần thứ ba nếu thấy:

1 Nước còn nhiều mà đang đặc, gạo dính nhau, ấy là thừa nước, phải dùng cái môi chắt dần hết hay hết hẳn nước đi lại ghê nữa:

2 Nước cơm còn loãng, gạo còn rời thì cứ để vậy đun và ghê cho đến khi gạo có rửa quện vào nhau mà nước vừa cạn ấy là được, nếu là gạo chiêm nó sẵn rửa thì tuy nước cơm sánh cũng phải để nó sôi nữa và ghê nữa.

3 Nước cạn rồi, hột gạo còn rời rạc, ấy là thiếu nước, phải liệu cho thêm vào cho nó sôi được nữa. Ghê cho đến lúc cạn mà chung quanh hột gạo trong trong ấy là được.

Thối cơm quen người ta có thể đổ nước có ngũ sau không cần bớt ra hay thêm vào nữa. Đối với gạo chiêm, người ta hay cho nhiều nước hơn gạo mùa. Gạo già (phâm một vài hạt thây rần dòn) ưa nước hơn gạo non. Thối cơm nếp ta nên cho nhiều nước gấp hai khi thói hơn tẻ để khi nước sôi đổ gạo vào, nó lại chóng sôi lên, khi thực sôi đảo qua một lượt rồi úp vung lại, bung cả rồi xuống chắt kiệt nước đi rồi lại đặt lên đun nhỏ lửa và ghê mấy lượt rửa rồi vớt như cơm tẻ.

Mỗi nồi cơm cần ít nhất là ba lượt ghê không kể lượt ghê sơ lúc gần sôi. Lượt ghê sau cùng vào lúc nước cơm đã cạn hết và lửa đã cho dịu hẳn đi. Sau đây đến việc vớt nghĩa là làm cách nào giữ cho nồi cơm còn cứ nóng như thế luôn cho đến lúc chín, nhưng nếu nóng quá cơm bị cháy vì lúc này không còn nước chuyển vận nữa nên nóng chỗ nào đứng nguyên chỗ ấy chứ không lan bớt sang chỗ khác được.

(Còn nữa)

Đã nhận được mandat của quý vị kẻ dưới đây vậy xin cảm tạ.

Bà Quách Hàm (Hòa bình) bà Chhum (Pnom-Penh) bà Tam Sơn (Ninh hòa) ông Trần Nghĩa (Yên báy) ông Lê văn Túc (Thủ đầu một) cô Phan thị Nhị (Huế) ông Phan văn Thảo (Faifoo) bà Đỗ văn Hà (Phủ lý) cô Trần thị Nhung (Ninh bình) cô Thu Cúc (Quảng trị) cô Lan (Lục nam) cô Văn Khánh (Thanh hóa) cô Lưu Mộng Hồng (Chợ lớn) cô Đặng thị Hiền và cô Quý (Tam kỳ) cô Minh Nguyệt (Bái thượng) cô Nguyệt Báo (Bắc ninh) bà Vĩnh Thái (Thu xá) ông Ngô rộng Bán (Phủ thọ) bà Nguyễn (Lạng sơn) cô Đặng thị Trọng (Vân đình) bà Trần chánh Thành (Nhatrang) ông Nguyễn duy Xán (Hưng yên) cô Ngân Loan (Thái nguyên) cô Phương Dung (Vĩnh điện) cô Nguyễn thị Quán (Thanh hóa) bà Dữ (Tuyên quang) bà Trương văn Đức (Thủ đầu một) ông Trịnh văn Hào (Saigon) ông Võ văn Kịch (Pnom Penh) bà Hoàng đức Thảo (Thái nguyên) cô Lưu ngân Sơn (Huế)

Ô. H. H. (Thanh hóa) Còn coi lại.

Cô Hương (Trà Vinh) Đã thừa tại sở bưu điện và đã gửi bù những số báo thiếu. Sẽ có ảnh gửi biếu cô.

Cô Niệm (Hà đông) 1) Không mọc nữa. 2) Thuộc Việt Nam cũng có thể chữa khỏi song phải kiếm một danh y. Bằng không lên đến bác sỹ chuyên môn.

Tác giả H. D. H. K. Để coi lại sẽ trả lời.

Cô Võ-Danh (Hưng yên) Có một độc giả nhận là bạn cô hỏi địa chỉ cô ở tòa báo.

Cô Thọ (Hanoi) Hãy ráng đợi vì còn phải sửa lại.

Cô Bé L. T. (Hưng yên) Cứ yên trí, coi song tòa báo sẽ gửi trả.

Cô Đỗ-tuyệt-Minh (Hanam) hạn báo đến 13-11-44 hết, báo vẫn gửi liên tiếp mất số nào, cho biết sẽ gửi bù.

Cô Mộng-Thu (Sept Pagodes) hạn báo của cô đến 27-10-44 mới hết.

Ông Nguyễn-thế-Việt (Thái bình) đúng hạn báo đến 26-11-44 mới hết đã gửi 228.

Bà Hoàng-đức-Thảo (Thái nguyên) giá một năm 15\$00 chớ không phải 10\$00.

Ông Vũ-như-Cương (Hai-phong) hạn báo đến 15-4-44 mới hết, mất báo vì ông đổi địa chỉ không cho biết nên vẫn gửi về 161.

Ông Phạm-văn-Điều (Saigon) số 193 hết cả.

Ông Nguyễn-duy-Xán (Hưng yên) hạn báo đến 22-3-45 hết.

Giới thiệu sách

Chúng tôi vừa nhận được cuốn :

1) « Tình Thơ » của Ái-Mỹ và Trịnh-Tiên do nhà Bưu-Đào Qui-nhơn xuất bản và gửi tặng

2) « Nửa Đêm » của Nam Cao giá 2\$00.

3) « Bảy bông lúa lép » sách hoa Mai của Nam Cao, giá 0\$50.

4) « Hưng Đạo Vương » sách hoa Mai của Tiêu Lang giá 0\$50. Cả 3 cuốn đều do nhà Cộng Lực gửi tặng, vậy xin cảm ơn 2 nhà sách và giới thiệu cùng bạn đọc.

M. THÚY — Hanoi — Thơ bị lạc mất nhiều không đúng như nói ở thơ. Trong này gói luôn về 4 có nhận đủ không? Mong tin nhiều lắm — Rất cảm ơn Thúy đã nghĩ rất nhiều đến người ở xa.

T. THÚY Dalat

ĐÃ CÓ BÁN

HOA-MỘNG của TƯỜNG-VÂN

1) *THƠ LÂM* — Có nhiều bài đặc sắc, thi ca, từ khúc có đủ
2) *THƠ DỊCH* — Có mấy bài Đường-thi, viết bằng bút lông rất tốt.

3) *THƠ DỊCH PHÁP VĂN*. — Lựa những bài danh tiếng của Lamartine, Victor Hugo, S. Prud'homme, Beaudeau, Verlaine, Rognier, Materlinek, Comtesse de Noailles...

Ông Nguyễn-triệu-Luật riêng chú ý đến phần này đã khen dịch giả (Tạp-Dân số 13 - 1939) có tài Việt-hóa văn chương Pháp như bà Nguyễn-thị-Điểm (dịch Chinh-phục có tài Việt-hóa văn-chương Tàu. Ai muốn xem bài này xin gửi 0\$10 tem cho KIOSQUE THANH-TAO VINH)

Hỏi « Hoa - Mộng » ở các hiệu sách lớn.



THUỐC GIA-TRUYỀN TUYỆT HẠY ::

PHÒNG-TÍCH CON CHIM 0p.50
 THUỐC-LY CON CHIM 0.40
 THUỐC-HO CON CHIM 0.40
 CHINH-KHÍ CON CHIM 0.40
 ĐAU CHỐI HOA-KỶ GIA 1p.20

ĐẠI-LÝ TỔNG PHÁT HÀNH:
 NAM-TÂN 109, Bonnal Haiphong.
 AN-HÀ 13 Rue du Cuivre Hanoi.



GIÚP CÔNG QUÝ !

Ý nhị gì bằng bỏ ra mỗi tháng
 một đồng mua tấm vé ;

Sò Đông Pháp

mà còn hy vọng sẽ có :

Nhà lâu, ô-tô, tha hồ sung sướng
 mỗi tháng mở một kỳ

THANH-HƯƠNG

Hiệu bánh ngon và khéo nhất

———— HANOI ————

Đủ các thứ bánh mứt lối ta

KHẨN LÀM : BÁNH BẨM CƯỜI

48, PHUC-KIEN ○ VÀ CÁC THỨ ○

H A N O I PÁNH SÈU, TẾT.

CÂN ĐỀ Ý HAI ĐIỀU :

1) Phương thuốc ho lao của cụ TRỊNH-BẢO-LONG (một tổ
 ông đồ học HẢO) là đáng tin cậy vì đã cứu sống nhiều
 người mắc bệnh ho lao, ho ra máu hay ho đẫm. Có 2 thứ
 Co hai thứ: 8p00 và 10p00 — hạng đặc biệt 12p00

2) Toàn cõi Đại-Á-Đông ai cũng rõ sự công hiệu của nước
 Cốt Sấm Cao-Ly (còn sấm Cao-Ly, chung lấy nước cốt
 Đại tài bổ dưỡng người già yếu. Thanh niên nam nữ gầy
 còm, bạc nhược. Vv

Ve lớn: 8p00 nhỏ 6p00 — hạng đặc biệt 10p00

Ở XA MUA GỬI MANDAT CHO ÔNG :

TRỊNH-VĂN-HẢO

19, Rue de Vassoigne, Tândinh--Saigon

Muốn được sinh tui.
 các bạn hãy dùng thử :

7 MÀU SẮP MÔI
Pimprenelle

Do nhà Kỹ-sư hóa-học JEAN BEYER chế-tạo

Bán theo giá quảng-cáo

6P.90 MỘT ƠN.

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN :

72, WIELÉ HANOI 72,

(CẦN NHIỀU ĐẠI-LÝ CÁC TỈNH)

LAMDA & Co

RA ĐỜI TỪ NĂM 1921, THUỐC BỒ

CỦ'U-LONG-HOÀN

VÔ-ĐÌNH-DẪN

ĐA TUNG LAM DANH-DỰ CHƠ-NGHỀ LAM THUỐC VIỆT-NAM

KHẮP XỨ ĐÔNG-PHÁP CÁC CỬA HÀNG AN-NAM VÀ KHÁCH ĐỀU CÓ BÁN LẺ

Hộp 2 hoàn : 1p.95 Hộp 4 hoàn : 3p.70 Hộp 10 hoàn : 9p.00 Giá đã kiểm soát

TỔNG PHÁT HÀNH Lạc-Kỳ, Ai-Lao và phía bắc Trung-Kỳ

ÉTABLISSEMENT VẠN-HÓA N. 18 Rue des (antonnais — HANOI

Publication autorisée par arrêté du Gouverneur Général du 19 Janvier 1939

Imprimerie Le-Cuong, tirage 1000 exemplaires La gérante LƯU-THỊ-YEN dite THUY-AN

Handwritten signatures and marks at the bottom of the page.